

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2017/HSST
Ngày 25 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN TỈNH SƠN LA**

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Hoàng Thị Thu Hà
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hoàng Thị Thu
2. Ông Cầm Văn Tổ
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Đinh Thị Phương Thúy - Thư ký tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/HSST ngày 08/9/2017 đối với bị cáo:

Lèo Văn H. Tên gọi khác: Không; sinh năm 1970 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản A, xã B, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Không; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không.

Con ông: Lèo văn N (đã chết); Con bà: Lèo Thị D, sinh năm 1930. Bị cáo có vợ là Quàng Thị T, sinh năm 1964; Bị cáo có 02 con sinh năm 1995 và 1996.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giam, tạm giữ công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La từ ngày 28/6/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

- Người bị hại:

Chị Nguyễn Thị Giáng C, sinh năm: 1975; trú quán: Tổ 6, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Quàng Thị T, sinh năm: 1964. Trú tại: Bản A, xã B, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút, ngày 28/6/2017 tại nhà của Nguyễn Ngọc M (trú tại Thôn 7, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) đối tượng Lèo Văn H đã có hành vi trộm cắp 2.364.000VNĐ của Nguyễn Thị Giáng C (là con gái của ông Nén) và bị C phát hiện, hô người đến bắt giữ Lèo Văn H. Tổ công tác Công an xã Chiềng Mung đã đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lèo Văn H, thu giữ vật chứng gồm: Tiền do ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành là 2.364.000 VNĐ (Hai triệu ba trăm sáu mươi tư nghìn đồng). Gồm 02 tờ mệnh giá 500.000VNĐ, 05 tờ mệnh giá 200.000 VNĐ, 03 tờ mệnh giá 100.000 VNĐ, 02 tờ mệnh giá 20.000 VNĐ, 02 tờ mệnh giá 10.000VNĐ và 02 tờ mệnh giá 2000 VNĐ; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, màu đen xám, BKS: 26K3 - 6565.

Ngày 28/6/2017 Công an xã Chiềng Mung đã chuyển hồ sơ vật chứng và đối tượng Lèo Văn H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn. Tại cơ quan điều tra H đã khai nhận: Khoảng 14 giờ 50 ngày 28/6/2017, Lèo Văn H điều khiển xe máy BKS: 26K3 - 6565 đi từ xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La về thành phố Sơn La. Khi đi qua khu vực thôn 7, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn. H thấy nhà của ông Nguyễn Ngọc M thuộc thôn 7, xã Chiềng Mung, Mai Sơn không có người trông coi và cửa đang mở nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H dựng xe máy ở đường và đi vào nhà qua cửa bếp, vào trong H thấy có 01 chiếc ví màu đen để trên ghế trong phòng khách của gia đình. H đi đến gần chiếc ví đen kéo khóa, mở ví thấy có các tờ tiền 500.000 VNĐ, 200.000 VNĐ, 100.000 VNĐ cùng một số tờ tiền lẻ, H dùng tay phải lấy toàn bộ số tiền và cất vào trong cặp quần bên phải của H. Sau đó H quay ra cửa để đi ra thì bị Nguyễn Thị Giáng C phát hiện bắt

giữ và hô người đến bắt, đồng thời gọi cho Công an xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 73/KSĐT-TA ngày 08/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Lèo Văn H về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lèo Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lèo Văn H từ 09 đến 15 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm xe máy, 01 chiếc quần nilon dài màu xanh thẫm, 01 đôi dép lê màu trắng của Lèo Văn H.

- Trả lại cho người bị hại chị Nguyễn Thị Giáng C số tiền 2.364.000VNĐ và 01 túi giả da màu đen, có dây đeo, kích thước 12x22cm, hiệu Hongbaolian, đã qua sử dụng cũ.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Quàng Thị T 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen – xám, biển kiểm soát: 26k3-6565.

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lèo Văn H đã trình bày thống nhất với nội dung bản cáo trạng số 73/KSĐT-TA ngày 08/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Trong quá trình điều tra người bị hại trình bày: Ngày 28/6/2017 chị Nguyễn Thị Giáng C về thăm gia đình bố đẻ là ông Nguyễn Ngọc M tại Thôn 7, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Lèo Văn H lợi

dụng sơ hở đã trộm cắp 2.364.000VNĐ của chị C tại phòng khách của gia đình, bị chị C phát hiện, bắt quả tang và báo cơ quan chức năng. Nay chị C xin được nhận lại số tài sản bị trộm cắp bao gồm 2.364.000VNĐ và 01 túi màu đen hiện đang bị cơ quan điều tra thu giữ. Ngoài ra, chị C không có yêu cầu nào khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Chị Quảng Thị T là vợ hợp pháp của bị cáo Lèo Văn H. Ngày 28/6/2017 Lèo Văn H đã lấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26K3-6565 của chị T làm phương tiện để đi đến bản Xum 1, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn. Chị T không biết việc Lèo Văn H sử dụng chiếc xe mô tô để đi trộm cắp tài sản. Chị T đề nghị được nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26K3-6565 và không có yêu cầu nào khác.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Lèo Văn H trình bày: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở lại với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*:

Tại phiên tòa bị cáo Lèo Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo vì hám lời nên đã có hành vi trộm cắp tài sản. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi, bị cáo không khai gì thêm so với lời khai của mình tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lèo Văn H do Công an huyện Mai Sơn lập hồi 15

giờ 00 phút, ngày 28/6/2017, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Vào ngày 28/6/2017 tại gia đình ông Nguyễn Ngọc M, Lèo Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Giáng C là số tiền là 2.364.000VNĐ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự thì: *“Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.”* Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo H đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, Tuy nhiên, vì hám lời bị cáo đã cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội *“Trộm cắp tài sản”* theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, cáo trạng số 73/KSĐT-TA ngày 08/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Lèo Văn H về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự cũng như quan điểm luận tội của kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- *Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại và gián tiếp gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương gây bất bình trong nhân dân.

- *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần, đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn la xử phạt 06 tháng tù tại bản án số 145/HSST ngày 07/9/2007 và xử phạt 06 tháng tù tại bản án số 54/HSST ngày 27/12/2011 đã được đương nhiên xóa án tích.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy bị cáo trước đây đã nhiều lần cố ý thực hiện cùng một loại hành vi phạm tội, bị cáo đã bị xử phạt nhiều lần mà vẫn không thay đổi, do vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo và vợ hiện đang cư trú tại Bản A, xã B, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Thu nhập chỉ đủ để duy trì mức sống tối thiểu của gia đình. Bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị ngoài các vật dụng thiết yếu trong gia đình. Do vậy, không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

- *Về vật chứng, xử lý vật chứng*:

Đối với số tiền 2.364.000VNĐ là số tiền bị cáo trộm cắp ngày 28/6/2017 của chị Nguyễn Thị Giáng C nên cần trả lại cho người bị hại là chị C.

Đối với 01 túi giả da màu đen, có dây đeo, kích thước 12x22cm, hiệu Hongbaolian, đã qua sử dụng cũ. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Giáng C nên cần trả lại cho chị C.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen – xám, biển kiểm soát: 26k3-6565. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của chị Quảng Thị T, chị T không biết việc Lèo Văn H sử dụng chiếc xe để đi trộm cắp tài sản nên cần trả lại cho chị T.

Đối với 01 mũ bảo hiểm xe máy, 01 chiếc quần nilon dài màu xanh thẫm, 01 đôi dép lê màu trắng. Xét thấy đây là những tài sản hợp pháp của bị cáo, đã sử dụng vào việc phạm tội và có giá trị sử dụng không cao nên cần tịch thu tiêu hủy.

- *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ là phù hợp với khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lèo Văn H phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lèo Văn H 09 (chín) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam, tạm giữ (ngày 28/6/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm xe máy, 01 chiếc quần nilon dài màu xanh thẫm, 01 đôi dép lê màu trắng của Lèo Văn H.

- Trả lại cho người bị hại chị Nguyễn Thị Giáng C số tiền 2.364.000VNĐ và 01 túi giả da màu đen, có dây đeo, kích thước 12x22cm, hiệu Hongbaolian, đã qua sử dụng cũ.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Quàng Thị T 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen – xám, biển kiểm soát: 26k3-6565.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/9/2017); người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Thị hành án dân sự Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Hà